

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN W
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **29/2024/HS-ST**

Ngày 02 - 07 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN W, TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hùng Nuôi.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Huỳnh Văn Hiệp.

2. Ông Bùi Anh Đức.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện W, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện W, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Bưởi – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 07 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện W, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 21/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2024, đối với bị cáo:

Lâm S (Đôn), sinh ngày 01/01/1993; tại thành phố Q, tỉnh Sóc Trăng. Nơi đăng ký thường trú: Số 51/1B, đường Dương Kỳ Hiệp, Khóm E, Phường R, thành phố Q, tỉnh Sóc Trăng. Chỗ ở hiện nay: Số 358/34B, đường Nguyễn Văn Linh, Khóm E, Phường R, thành phố Q, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Không có; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm X, sinh năm 1971 (sống) và bà Trần Thị H, sinh năm 1973 (chết); bị cáo có vợ là bà Nguyễn Lê Mộng T, sinh năm 1998 (đã ly hôn) và có một người con sinh năm 2016; tiền án: 02 tiền án về tội Trộm cắp tài sản, bị Tòa án nhân dân thành phố Q tuyên phạt 01 năm tù và bị Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng tuyên phạt 01 năm tù, tổng hợp hình phạt phải chấp hành chung là 02 năm tù, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 18/6/2019, chưa thực hiện việc nghĩa vụ nộp án phí, nộp sung quỹ tiền thu lợi bất chính nên chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; nhân thân: Xấu. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi

cư trú từ ngày 15/01/2024, sau đó bị thay đổi sang biện pháp bắt để tạm giam từ ngày 02/02/2024 cho đến nay. (Bị cáo có mặt)

* *Người bào chữa cho bị cáo Lâm S:* Luật sư Nguyễn Khánh Tr - Văn phòng Luật sư Nguyễn Khánh Tr, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Sóc Trăng. Địa chỉ: Số 05, đường Phú Lợi, Khóm 2, Phường R, thành phố Q, tỉnh Sóc Trăng. (có đơn xin vắng mặt)

- *Bị hại:* Ông Dương Nguyễn Bá P, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Ấp Y, xã U, huyện W, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Số 491/15, đường Trần Hưng Đạo, Khóm Z, Phường X, thành phố Q, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt)

2. Ông Trần K, sinh năm 1993;

Địa chỉ: Số 197/71, đường Dương Kỳ Hiệp, Khóm 7, Phường R, thành phố Q, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lâm S là người có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản, Lâm S chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 18/6/2019, chưa thực hiện việc nghĩa vụ nộp án phí, nộp sung quỹ tiền thu lợi bất chính nên chưa được xóa án tích.

Vào khoảng 18 giờ ngày 13/9/2023, Lâm S có gặp Nguyễn Văn Th tại một quán nước thuộc Phường R, thành phố Q, lúc này do không có tiền tiêu xài nên Lâm S rủ Nguyễn Văn Th đi tìm tài sản để lấy trộm thì Nguyễn Văn Th đồng ý. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày Nguyễn Văn Th mang theo 01 (một) cây kim bằng kim loại, cán bằng nhựa màu đỏ đen, rồi đi một mình đến nhà của Lâm S tại số 358/34B, Nguyễn Văn Linh, Khóm E, Phường R, thành phố Q, tỉnh Sóc Trăng, tại đây cả hai bàn bạc thống nhất là sẽ đi tìm bắt trộm gà của người khác đem bán lấy tiền tiêu xài. Tuy nhiên, do không có xe nên Lâm S có mượn chiếc xe đáng Dream màu nâu gắn biển số 83FD-9682 của ông Trần K (tên thường gọi là Tư, sinh năm 1993, Nơi thường trú: Số 197/71, đường Dương Kỳ Hiệp, Khóm 7, Phường R, thành phố Q, tỉnh Sóc Trăng) lúc mượn xe thì Lâm S chỉ nói là đi công việc. Lâm S điều khiển xe chở Nguyễn Văn Th ngồi phía sau đi từ nhà của Lâm S ra Quốc Lộ 1 đến Cầu Bưng Cóc. Do Nguyễn Văn Th biết nhà của ông Dương Nguyễn Bá P có nuôi nhiều gà nên Nguyễn Văn Th kêu Lâm S dừng xe lại ở phía trước nhà của Dương Nguyễn Bá P. Lâm S ở ngoài giữ xe, còn Nguyễn Văn Th đi bộ vào chuồng nuôi gà của ông Dương Nguyễn Bá P, dùng cây kim đã chuẩn bị sẵn cắt dây chì buộc cửa rồi đi vào trong

chuồng gà. Khi vào được bên trong thì Nguyễn Văn Th thấy có nhiều con gà trống và gà mái đang ngủ nên Nguyễn Văn Th bắt từng con gà ôm đem ra ngoài xe đưa cho Lâm S giữ. Khi bắt con gà đầu tiên thì Nguyễn Văn Th thấy có 01 (một) cây vợt bằng lưới gần chuồng gà nên Nguyễn Văn Th đã lấy cái vợt này rồi bỏ gà vào trong cây vợt đem ra đưa cho Lâm S. Tổng cộng Nguyễn Văn Th đã bắt được 06 (sáu) con gà trong đó gồm có 05 (năm) con gà trống cân nặng mỗi con khoảng 02 kg và 01 (một) con gà mái cân nặng 1,1kg. Sau khi bắt được số gà nói trên thì Lâm S điều khiển xe còn Nguyễn Văn Th ngồi phía sau ôm cái vợt lưới đựng 06 (sáu) con gà đi theo tuyến đường tránh về hướng Phường 7, thành phố Q để tìm chỗ bán gà. Khi Lâm S và Nguyễn Văn Th đi đến ngã tư giữa tuyến tránh Quốc Lộ với đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa thuộc Phường 7, thành phố Q, tỉnh Sóc Trăng thì bị lực lượng của Tổ 123 thuộc Công an tỉnh Sóc Trăng đi tuần tra, phát hiện lập biên bản và đưa về Công an Phường 7, thành phố Q, tỉnh Sóc Trăng để làm việc. Quá trình làm việc thì Lâm S và Nguyễn Văn Th đều đã thừa nhận đã lấy trộm 06 (sáu) con gà nói trên tại ấp Y, xã U, huyện W, tỉnh Sóc Trăng. Sau đó Công an Phường 7, thành phố Q đã tiến hành bàn giao đối tượng và tang vật cho Công an xã U, huyện W, tỉnh Sóc Trăng để tiến hành điều tra, làm rõ.

Trong quá trình điều tra bị cáo Lâm S và Nguyễn Văn Th đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 43/KL-HĐĐGTS, ngày 05 tháng 10 năm 2023, của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự trên địa bàn huyện W. Kết luận:

- 01 (một) con gà trống màu trắng, trọng lượng 2,8 kilogam (hai ký tám) có giá trị thực tế tại thời điểm bị mất trộm là 285.600 đồng;

- 01 (một) con gà trống màu vàng, trọng lượng 2,5 kilogam (hai ký năm) có giá trị thực tế tại thời điểm bị mất trộm là 255.000 đồng;

- 01 (một) con gà trống màu đỏ, trọng lượng 2,4 kilogam (hai ký bốn) có giá trị thực tế tại thời điểm bị mất trộm là 244.800 đồng;

- 01 (một) con gà trống màu vàng-trắng, trọng lượng 02 kilogam (hai ký) có giá trị thực tế tại thời điểm bị mất trộm là 204.000 đồng;

- 01 (một) con gà trống màu trắng- đen, trọng lượng 2,1 kilogam (hai ký một) có giá trị thực tế tại thời điểm bị mất trộm là 214.000 đồng;

- 01 (một) con gà mái màu vàng đen, trọng lượng 1,25 kilogam (một ký hai năm) có giá trị thực tế tại thời điểm bị mất trộm là 127.500 đồng;

* Tổng giá trị thực tế của tài sản tại thời điểm bị mất trộm là 1.331.100 đồng (Một triệu, ba trăm ba mươi một nghìn, một trăm đồng).

Về vật chứng của vụ án Cơ quan điều tra thu giữ, qua điều tra đã trao trả cho chủ sở hữu gồm: Trả lại cho ông Dương Nguyễn Bá P 06 con gà gồm: 01 (một) con

gà trống màu trắng, trọng lượng 2,8 kilogam; 01 (một) con gà trống màu vàng, trọng lượng 2,5 kilogam; 01 (một) con gà trống màu đỏ, trọng lượng 2,4 kilogam; 01 (một) con gà trống màu vàng-trắng, trọng lượng 02 kilogam; 01 (một) con gà trống màu trắng-đen, trọng lượng 2,1 kilogam; 01 (một) con gà mái màu vàng đen, trọng lượng 1,25 kilogam. Chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện W quản lý gồm: 01 (một) chiếc xe đáng Dream, màu nâu, số máy VKV1P50FMG-R305906, số khung G3U46K305960, đã qua sử dụng, trầy xước nhiều nơi, gắn biển số 83FD-9682; 01 (một) cây kìm bằng kim loại, cán bằng nhựa màu đỏ đen, chiều dài 17 cm, đã qua sử dụng; 01 (một) cái vợt lưới, khung sắt, cán bằng gỗ chiều dài 68 cm, đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện W đã thu hồi được tài sản bị mất trộm và đã trả lại cho bị hại Dương Nguyễn Bá P, nên bị hại Dương Nguyễn Bá P không yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự.

Tại Cáo trạng số 20/CT-VKSMX ngày 24 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện W, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Lâm S về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố và đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo Lâm S phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.
- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Lâm S từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù.
- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 và khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Trả cho ông Trần K 01 (một) chiếc xe đáng Dream, màu nâu, số máy VKV1P50FMG-R305906, số khung G3U46K305960, đã qua sử dụng, trầy xước nhiều nơi, gắn biển số 83FD-9682. Trả cho ông Dương Nguyễn Bá P 01 (một) cái vợt lưới, khung sắt, cán bằng gỗ chiều dài 68 cm, đã qua sử dụng. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây kìm bằng kim loại, cán bằng nhựa màu đỏ đen, chiều dài 17 cm, đã qua sử dụng.

- Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

- Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Lâm S phải chịu theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Lâm S thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố; không có ý kiến tranh luận; nói lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định vụ án:

[I] Về tố tụng:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên và Kiểm sát viên tiến hành các hoạt động Điều tra, Truy tố đúng thẩm quyền, đúng theo trình tự thủ tục và quy định của pháp luật về tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo Lâm S xác nhận trong quá trình tố tụng các cơ quan và người tiến hành tố tụng thực hiện đúng theo quy định, nên bị cáo không có ý kiến, khiếu nại. Do vậy, các hoạt động Điều tra, Truy tố của Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên và Kiểm sát viên là hợp pháp và đúng luật định.

[2] Bị hại ông Dương Nguyễn Bá P, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Xét thấy, bị hại ông Dương Nguyễn Bá P và ông Nguyễn Văn Th đã có lời khai trong quá trình điều tra, việc vắng mặt tại phiên không gây trở ngại và ảnh hưởng cho việc xét xử. Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, tiến hành xét xử vụ án.

[II] Về nội dung:

[1] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Lâm S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố; xác nhận các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm là tự nguyện, đúng với hành vi khách quan mà bị cáo đã thực hiện trong vụ án.

[2] Xét thấy, lời khai nhận của bị cáo trong quá trình điều tra thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định: Bị cáo Lâm S là người đã có 02 tiền án cùng về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích. Do không có tiền tiêu xài nên vào khoảng 22 giờ ngày 13/9/2023, bị cáo Lâm S đã có hành vi lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác trong việc trông coi, quản lý về tài sản của chủ sở hữu, lén lút cùng với Nguyễn Văn Th lấy trộm tài sản của ông Dương Nguyễn Bá P là 06 con gà (05 con gà trống, 01 con gà mái), đang được nuôi tại nhà thuộc ấp Y, xã U, huyện W, tỉnh Sóc Trăng với tổng giá trị qua định giá là 1.331.100 đồng (một triệu, ba trăm ba mươi một nghìn một trăm đồng).

[3] Bị cáo Lâm S là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được tài sản thuộc quyền chiếm hữu, sở hữu hợp pháp của người khác là bất khả xâm phạm, được pháp luật bảo vệ, người nào có hành vi trộm cắp, chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật và sẽ bị pháp luật trừng trị.

[4] Bị cáo Lâm S nhận thức được điều này nhưng với bản chất xem thường pháp luật, lười biếng lao động mà muốn có tiền tiêu xài cho thỏa mãn nhu cầu cá nhân

nên khoảng 22 giờ ngày 13/9/2023, bị cáo cùng với Nguyễn Văn Th đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bị hại Dương Nguyễn Bá Phong, tài sản bị cáo chiếm đoạt được là 06 con gà (05 con gà trống, 01 con gà mái), với tổng giá trị qua định giá là 1.331.100 đồng. Mặc dù, giá trị tài sản bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp chiếm đoạt được chưa đủ định lượng (dưới 2.000.000 đồng) nhưng do bị cáo có 02 tiền án (tại Bản án sơ thẩm số 65/2017/HSST ngày 22/8/2017 của Toà án nhân dân thành phố Q xử phạt bị cáo 01 năm tù và Bản án sơ thẩm số 6/2018/HSST ngày 30/1/2018 của Toà án nhân dân huyện Trần Đề xử phạt bị cáo 01 năm tù) đều về tội trộm cắp tài sản chưa được xoá án tích mà còn vi phạm nên hành vi phạm tội của bị cáo Lâm S có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên bị cáo có tội và phải chịu trách nhiệm hình sự.

[5] Do đó, tại Cáo trạng số 20/CT-VKSMX ngày 24 tháng 4 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện W truy tố bị cáo Lâm S về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[6] Bị cáo Lâm S thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của người khác là khách thể được luật hình bảo vệ, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trên địa bàn và gây tâm lý hoang mang cho người dân. Bị cáo Lâm S có nhân thân xấu, bị cáo đã từng bị kết án về tội trộm cắp tài sản, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học rèn luyện, sửa đổi bản thân mà còn tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác, nên đối với bị cáo Lâm S cần phải bị xử phạt nghiêm để cho bị cáo thấy tính nghiêm minh và khoan hồng của pháp luật. Đồng thời, loại tội phạm “Trộm cắp tài sản” có chiều hướng tăng, nhằm đề răng đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội, đối với bị cáo cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, để bị cáo chịu sự quản lý, giáo dục trực tiếp của cơ quan pháp luật, để bị cáo có thời gian học tập, cải tạo trở thành công dân tốt có ích cho xã.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tuy bị cáo Lâm S có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản (đã bị kết án, chưa được xoá án tích) mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, nhưng tình tiết này đã áp dụng tình tiết định tội, theo hướng có lợi cho người phạm tội nên không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lâm S trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị thấp, ngay sau khi trộm cắp bị phát hiện, đã kịp thời thu hồi, trả ngay và trả đầy đủ tài sản cho chủ sở hữu nên thuộc trường hợp phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; trong lượng hình áp dụng các tình tiết giảm

nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm h, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo. Xét thấy, bị cáo Lâm S tuy là người dân tộc Khmer, trình độ học vấn thấp (không biết chữ), nhưng bản thân bị cáo đã có 02 tiền án về hành vi trộm cắp tài sản nên bị cáo biết và phải biết hành vi trộm cắp là vi phạm pháp luật; Kiểm sát viên cho rằng về hiểu biết pháp luật của bị cáo còn hạn chế; đề nghị xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là chưa đủ căn cứ. Kiểm sát viên đề áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm h, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và giảm nhẹ một phần hình phạt, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Lâm S là có cơ sở, nên Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận. Do vậy, tại phiên toà Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù là tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) chiếc xe đáng Dream, màu nâu, số máy VKV1P50FMG-R305906, số khung G3U46K305960, đã qua sử dụng, trầy xước nhiều nơi, gắn biển số 83FD-9682 đây là tài sản của ông Trần K không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho ông Trần K.

[10] Đối với 01 (một) cái vợt lưới, khung sắt, cán bằng gỗ chiều dài 68 cm, đã qua sử dụng là tài sản của ông Dương Nguyễn Bá P nên cần trả lại cho ông Dương Nguyễn Bá P

[11] Đối với 01 (một) cây kim bằng kim loại, cán bằng nhựa màu đỏ đen, chiều dài 17 cm, đã qua sử dụng, đây là công cụ thực hiện việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

[12] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Dương Nguyễn Bá Phong không yêu cầu, nên không đặt ra xem xét.

[13] Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm a,c khoản 1 Điều 23; điểm b khoản 1 Điều 24 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lâm S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[14] Đối với Nguyễn Văn Th: Xét thấy hành vi của Nguyễn Văn Th không cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” do Nguyễn Văn Th không có tiền án, tiền sự về các tội xâm phạm sở hữu về tài sản và căn cứ vào kết quả định giá tài sản tổng giá trị tài sản tại thời điểm bị mất trộm là 1.331.100 đồng (một triệu, ba trăm ba mươi một nghìn một trăm đồng) thì không đủ định lượng để xử lý hình sự đối với Nguyễn Văn Th về tội Trộm cắp tài sản. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện W không đặt ra xử lý hình sự mà xem xét xử lý theo thủ tục hành chính là có căn cứ.

[15] Đối với chiếc xe đáng Dream mà Lâm S đã sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản, quá trình điều tra Lâm S khai nhận chiếc xe này là do Lâm S mượn

của ông Trần K. Tuy nhiên, việc bị cáo Lâm S sử dụng chiếc xe của ông Trần K để đi lấy trộm tài sản thì ông Trần K hoàn toàn không biết nên Cơ quan điều tra không đặt ra xem xét xử lý là có căn cứ.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Lâm S phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Lâm S.

- Xử phạt: Bị cáo Lâm S 02 (hai) năm tù.

- Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt tạm giam, ngày 02/02/2024.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Trả cho ông Trần K 01 (một) chiếc xe đáng Dream, màu nâu, số máy VKV1P50FMG-R305906, số khung G3U46K305960, đã qua sử dụng, trầy xước nhiều nơi, gắn biển số 83FD-9682.

- Trả cho ông Dương Nguyễn Bá P 01 (một) cái vợt lưới, khung sắt, cán bằng gỗ chiều dài 68 cm, đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây kim bằng kim loại, cán bằng nhựa màu đỏ đen, chiều dài 17 cm, đã qua sử dụng.

(Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện W, tỉnh Sóc Trăng đang quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03 tháng 5 năm 2024).

4. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu gì thêm, nên không đặt ra xem xét.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lâm S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, người bào chữa, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Công an tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện W;
- THA huyện W;
- CQ CSĐT-CA huyện W;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Luật sư;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hùng Nôi